



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 26/03/2026

Bật mạnh vượt cản...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading

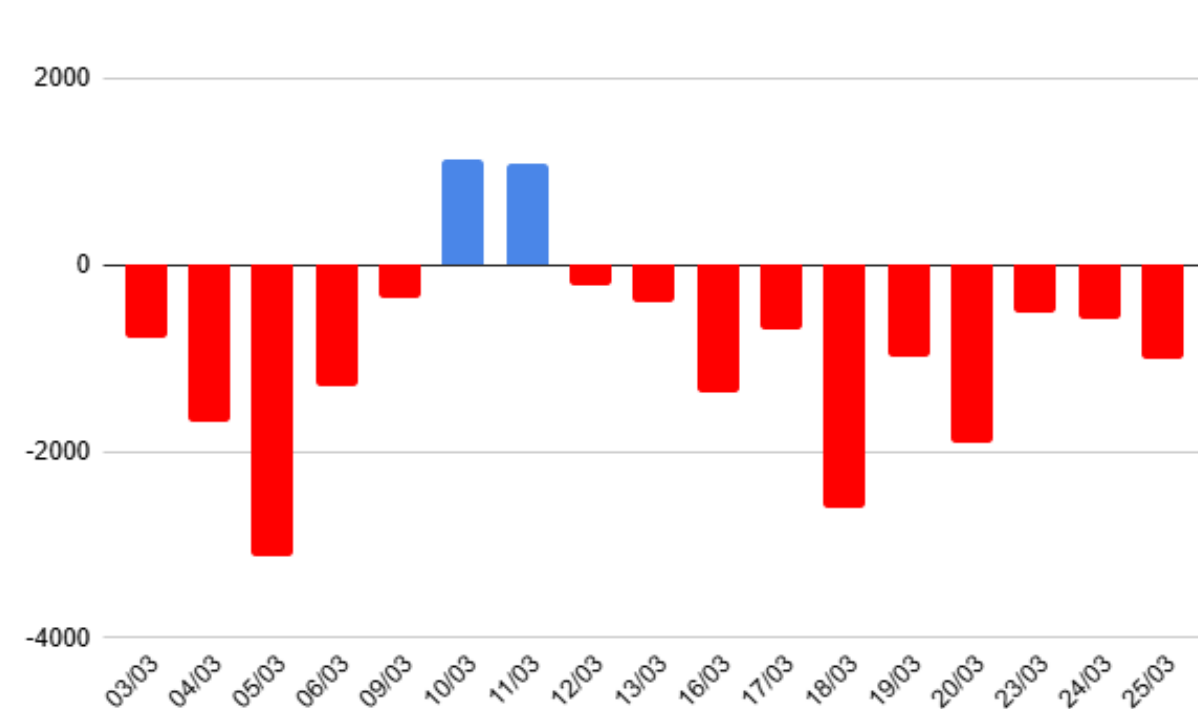




Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 25/03 ghi nhận diễn biến bứt phá mạnh mẽ với lực cầu chủ động quay trở lại, giúp tâm lý nhà đầu tư cải thiện rõ rệt sau nhịp điều chỉnh sâu trước đó. VN-Index mở cửa tích cực và duy trì đà tăng xuyên suốt phiên, đặc biệt tăng tốc mạnh về cuối ngày, đóng cửa tăng **43,42** điểm **(+2,69%)** lên **1.658,19** điểm, vượt ngưỡng kháng cự 1.650 điểm và lấp khoảng trống giảm trước đó. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về bên mua với 276 mã tăng so với 60 mã giảm, phản ánh sự lan tỏa tích cực trên toàn thị trường. Khối ngoại vẫn duy trì xu hướng bán ròng hơn 1.000 tỷ đồng trên HOSE.
- Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm Điện, Hàng & Dịch vụ công nghiệp, Xây dựng: REE (vượt đỉnh 1 năm), GEG, NT2, GEX, CII, PC1, VCG đều tăng trần.
- Nhóm ngân hàng và chứng khoán** đóng vai trò dẫn dắt với nhiều mã tăng 3–5%, trong đó VPB, TCB, ACB, SSI, VND duy trì trạng thái giao dịch sôi động, riêng HCM tăng trần. Nhóm dầu khí bật tăng đồng loạt với BSR, OIL, PLX, PVD tăng mạnh 3–7%, trong khi PVS cũng ghi nhận mức tăng tích cực.
- Nhóm Bất động sản** tiếp đà tăng khi VIC tăng 3,8%, VRE tăng 4,2%, VHM tăng 5,2% và loạt mã midcap NLG, KDH, HDG, DXG, DXS, TCH đồng loạt tăng 2-4%. Diễn biến tương tự tại nhóm Khu công nghiệp/Cao su: GVR, VGC tăng 5-7%, BCM, KBC, IDC, DPR tăng tích cực.
- Đánh giá:** Thị trường phát tín hiệu hồi phục tích cực khi VN-Index vượt MA200 và duy trì đà tăng, dòng tiền lan tỏa. Thanh khoản chưa đủ mạnh và khối ngoại còn bán ròng, nên rung lắc kiểm định hỗ trợ có thể xảy ra.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index ghi nhận tín hiệu tích cực khi bật tăng mạnh, lấp gap giảm và đóng cửa vượt nhẹ MA200, cho thấy lực cầu đang cải thiện rõ rệt. Tuy vậy, chỉ số vẫn nằm dưới các đường MA ngắn và trung hạn, nên xu hướng hồi phục cần thêm xác nhận. MACD thu hẹp đà giảm, phản ánh áp lực bán suy yếu và tâm lý dần ổn định. Thị trường đang bước vào nhịp hồi kỹ thuật nhưng có thể xuất hiện rung lắc để kiểm định lại vùng hỗ trợ.
 - Kịch bản 1 (50%)** VN-Index tiếp tục hồi phục lên vùng 1.660-1.680 và rung lắc trong quá trình tăng.
 - Kịch bản 2 (50%)** VN-Index điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.600 - 1.620 (Mức tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư có thể nâng tỷ trọng lên mức TRUNG BÌNH khi thị trường hồi phục tích cực, nhưng vẫn cần thận trọng do thanh khoản chưa xác nhận xu hướng và rủi ro rung lắc còn hiện hữu.
 - MUA Có thể giải ngân từng phần** trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc, ưu tiên các nhóm đang thu hút dòng tiền và giữ xu hướng tốt như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, điện – năng lượng. Ưu tiên các cổ phiếu có nền tích lũy chặt, chưa tăng nóng hoặc vừa vượt kháng cự với thanh khoản cải thiện. Tránh mua đuổi các mã đã tăng trần hoặc tăng mạnh nhiều phiên.
 - BÁN Tiếp tục chốt lời từng phần** với các cổ phiếu đã đạt mục tiêu hoặc có dấu hiệu suy yếu. Cơ cấu giảm tỷ trọng ở những mã tăng nóng, cổ phiếu yếu hơn thị trường hoặc chịu áp lực bán ròng mạnh từ khối ngoại.....

Thông tin cổ phiếu

CANH MUA

• Giá ngày 25/03/2026	39.50
• Vùng mua/bán tiềm năng	39-40
• Giá chốt lời	45-46
• Giá cắt lỗ	36
• Vốn hóa (tỷ đồng)	277,343.80
• SLCP lưu hành (cp)	7,021,361,917
• KLGD BQ 10 phiên	8,140,120
• Giá sổ sách	24.00
• EPS hiện tại	4.28
• P/E	9.23

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng tín dụng của BID bứt tốc về cuối năm, nền tảng huy động cải thiện.

- Năm 2025, BID ghi nhận tăng trưởng tín dụng đạt 15,3%, vượt mức kỳ vọng 14,0%, trong đó riêng quý 4 chứng kiến mức tăng mạnh 6,0%, cao hơn đáng kể so với 2,6% của quý 3. Dòng vốn cho vay tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực dịch vụ, sản xuất và chế biến – chế tạo, cho thấy BID tận dụng tốt nhu cầu vốn của nền kinh tế trong giai đoạn phục hồi. Ở chiều ngược lại, tín dụng bán buôn và bán lẻ giảm nhẹ, tạo áp lực nhất định nhưng chưa ảnh hưởng đáng kể tới xu hướng chung. Về nguồn vốn, tiền gửi khách hàng của BID tăng 13,8% YoY, thấp hơn tốc độ tăng tín dụng. Tuy nhiên, tỷ lệ CASA trong quý 4/2025 đạt 21,8%, tăng 1,3 điểm % so với quý trước và 1,7 điểm % so với cùng kỳ, góp phần củng cố lợi thế chi phí vốn.

NIM phục hồi mạnh trong quý 4/2025, đóng vai trò động lực chính cho lợi nhuận.

- Thu nhập lãi thuần (NII) của BID năm 2025 tăng 9,2% YoY, nhờ tăng trưởng tín dụng duy trì ở mức cao, bù đắp cho giai đoạn NIM suy giảm trong phần lớn thời gian của năm. NIM bình quân cả năm đạt 2,12%, giảm 20 điểm cơ bản YoY nhưng vẫn cao hơn mức 2,07%. Đáng chú ý, NIM trong quý 4/2025 tăng mạnh lên 2,45%, cao hơn 41 điểm cơ bản so với quý trước và cải thiện nhẹ so với cùng kỳ. Diễn biến này đến từ việc lãi suất tài sản sinh lãi tăng rõ rệt, trong khi chi phí vốn gần như đi ngang. Tăng trưởng cho vay bán lẻ cùng tiến độ giải ngân các khoản vay trung – dài hạn được duy trì ở mức tốt là các yếu tố hỗ trợ chính cho xu hướng phục hồi NIM.

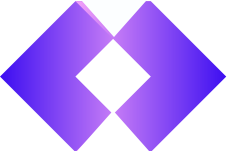
Chất lượng tài sản cải thiện rõ rệt, thu nhập ngoài lãi nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tại thời điểm cuối quý 4/2025, tỷ lệ nợ xấu của BID giảm xuống 1,47%, thấp hơn 40 điểm cơ bản so với quý trước và duy trì ở mức thấp. Đồng thời, tỷ lệ nợ nhóm 2 thu hẹp về 1,29%, phản ánh xu hướng cải thiện chất lượng tín dụng. Trong năm 2025, BID đã xử lý khoảng 26,1 nghìn tỷ đồng nợ xấu, tương đương 1,1% tổng dư nợ, qua đó nâng tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) lên mức 100% từ 95% của quý trước. Thu nhập ngoài lãi đạt 28,0 nghìn tỷ đồng, tăng 21,1% YoY, với động lực chủ yếu đến từ thu hồi nợ đã xử lý rủi ro tăng mạnh 161,5% YoY. Nhờ tổng thu nhập hoạt động tăng nhanh hơn chi phí, CIR cải thiện còn 33,4%, giảm 1,1 điểm % YoY.

Kết quả kinh doanh.

- Lũy kế năm 2025, tổng thu nhập hoạt động của BID đạt 91,3 nghìn tỷ đồng, tăng 13% YoY, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 37,9 nghìn tỷ đồng, tăng 18% YoY.

Phân tích kỹ thuật. Cổ phiếu FPT đang nằm gần hỗ trợ đường kênh giảm đi kèm MACD histogram tích cực.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	26/02/2026	VNM	CANH MUA	Tiêu dùng	70-73	78-80	65	11.4%
2	27/02/2026	PC1	CHỜ MUA	Xây lắp	26-27	31-32	24	19.2%
3	02/03/2026	HHV	TRUNG LẬP	Đầu tư công	11-12	13-14	10	18.2%
4	03/03/2026	HAH	CANH MUA	Cảng biển	66-69	80-85	60	21.2%
5	04/03/2026	TV2	CHỜ MUA	Xây lắp	39-41	48-50	36	23%
6	05/03/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	33-34	38-40	30	15%
7	06/03/2026	DHG	TRUNG LẬP	Dược phẩm	90-95	105-110	85	16.7%
8	09/03/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	40-43	48-50	37	20%
9	10/03/2026	DGC	TRUNG LẬP	Hóa chất	68-70	80-85	64	17.6%
10	11/03/2026	REE	TRUNG LẬP	Cơ điện	52-55	58-60	48	11.5%
11	12/03/2026	GVR	CHỜ MUA	Cao su	30-32	38-40	28	26.7%
12	13/03/2026	PVS	CHỜ MUA	Dầu khí	40-42	54-56	36	35%
13	16/03/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	76-78	88-90	70	15.8%
14	17/03/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	56-58	68-70	52	21.4%
15	18/03/2026	FRT	CHỜ MUA	Bán lẻ	145-150	160-165	138	10.34%
16	19/03/2026	LPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	40-42	48-50	38	20%
17	20/03/2026	GEG	CHỜ MUA	Ngành điện	15-16	18-19	14	20%
18	23/03/2026	HDG	CHỜ MUA	Ngành điện	27-28	30-31	25	11%
19	24/03/2026	BVH	CHỜ MUA	Bảo hiểm	68-70	80-85	64	17.6%
20	25/03/2026	FPT	CANH MUA	Công nghệ	73-77	90-92	67	23%
21	26/03/2026	BID	CANH MUA	Ngân hàng	39-40	45-46	36	15.4%



Danh mục mở mới

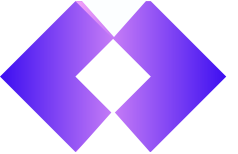
STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	21.8	20%	1.40%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	45	20%	-10.89%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	14.3	10%	-12.80%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14.6	10%	-15.61%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%



Thị trường thế giới

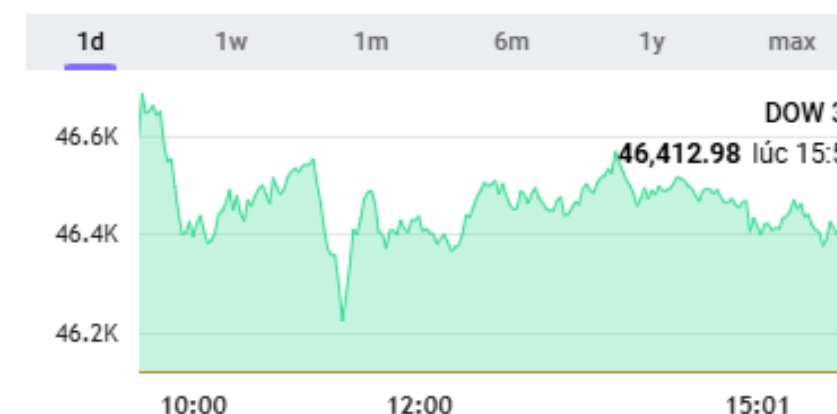
- **Dow Jones tăng hơn 300 điểm nhờ kỳ vọng Mỹ - Iran liên tục bắn.** Khép phiên bản ngày 25/03, chỉ số Dow Jones tăng 305,43 điểm, tương đương 0,66%, tăng 46.429,49 điểm. S&P 500 tăng 0,54% lên 6.591,90 điểm, còn Nasdaq Composite tăng 0,77% lên 21.929,83 điểm.
- **Nhật Bản: Lạm phát lần đầu xuống dưới ngưỡng mục tiêu kể từ năm 2022.** Theo dữ liệu công bố ngày 24/3 của Bộ Nội vụ và Truyền thông Nhật Bản, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) lõi (không bao gồm giá thực phẩm tươi sống dễ biến động) trong tháng 2/2026 chỉ tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng thấp nhất kể từ tháng 3/2022. Con số trên thấp hơn cả mức dự báo 1,7% của các chuyên gia kinh tế, đánh dấu sự sụt giảm đáng kể so với mức tăng 2,0% của tháng 1/2026. Đáng chú ý, đây cũng là lần đầu tiên chỉ số này rơi xuống dưới mức mục tiêu 2% của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) kể từ năm 2022.

Thị trường trong nước

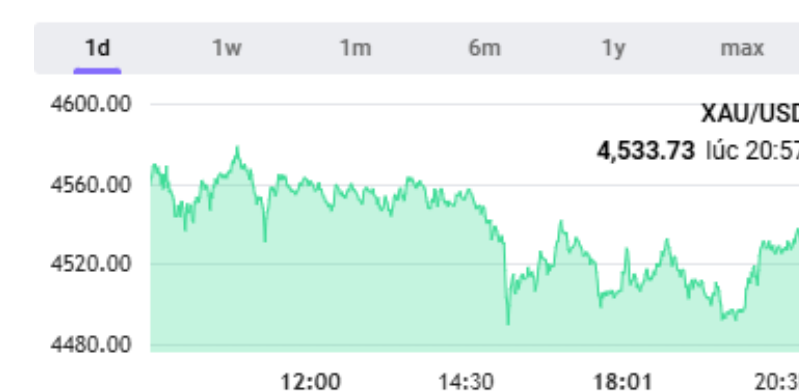
- **NHNN tung “đòn” can thiệp tỷ giá, phát tín hiệu ổn định VND.** Tuần qua (16-23/03), Ngày 24/3, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố biện pháp can thiệp thị trường ngoại hối thông qua cung cấp hợp đồng kỳ hạn USD 180 ngày, kèm quyền hủy, với mức giá 26,850 VND/USD, cao hơn so với tỷ giá giao ngay 26,360 VND/USD. Cụ thể, NHNN chào bán hợp đồng kỳ hạn 180 ngày cho các ngân hàng. Ngân hàng có thể mua USD ở thời điểm hiện tại, nhưng việc thanh toán và nhận USD diễn ra sau 180 ngày.
- **Nga sẵn sàng hỗ trợ Việt Nam đảm bảo an ninh năng lượng.** Trong chuyến thăm Nga, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã có cuộc làm việc với Sergey Shoigu, qua đó hai bên nhấn mạnh việc tăng cường quan hệ hợp tác chiến lược. Phía Nga khẳng định sẵn sàng hỗ trợ Việt Nam trong việc đảm bảo an ninh năng lượng trước bối cảnh toàn cầu nhiều biến động. Hai nước thống nhất thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực trọng điểm như dầu khí, năng lượng và thương mại. Đồng thời, các bên cũng hướng tới tháo gỡ vướng mắc và mở rộng các dự án hợp tác mới, góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững.

Thị trường hàng hóa

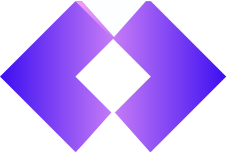
- **Giá dầu giảm hơn 2%.** Giá dầu giảm trong ngày 25/03 sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump cho biết Washington và Tehran “đang đàm phán ngay lúc này” và ám chỉ Iran muốn đạt được một thỏa thuận hòa bình, dù Tehran vẫn phủ nhận có đối thoại trực tiếp với Mỹ. Khép phiên ngày 25/03, giá dầu Brent giảm 2.2% xuống 102.22 USD/thùng, trong khi dầu WTI cũng giảm 2.2% xuống 90.32 USD/thùng. Phát biểu tại Nhà Trắng, ông Trump cho biết ông đã rút lại lời đe dọa tấn công cơ sở hạ tầng năng lượng của Iran “dựa trên thực tế là chúng tôi đang đàm phán”. Ở diễn biến liên quan, phái bộ Iran tại Liên Hợp Quốc cho biết các tàu “không thù địch” sẽ được phép đi qua eo biển Hormuz - tuyến hàng hải chiến lược - nếu phối hợp với “các cơ quan có thẩm quyền của Iran”.



	1d	1w	1m	6m	1y	max
Dow 30	46,428.57	+304.51	+0.66%			
Dow 30 Futures	46,372.50	-56.10	-0.12%			
Nasdaq Futures	24,148.90	-14.10	-0.06%			
S&P 500 Futures	6,585.30	-6.60	-0.1%			
Nikkei 225	54,024.00	+274.38	+0.51%			
Shanghai	3,931.84	+50.56	+1.3%			
Hang Seng	25,335.95	+272.24	+1.09%			
KOSPI	5,558.54	-83.67	-1.48%			
FTSE 100	10,106.84	+141.68	+1.42%			
FTSE 100 Futures	10,109.40	-1.10	-0.01%			



	1d	1w	1m	6m	1y	max
XAU/USD	4,535.04	+28.51	+0.63%			
Gold	4,565.09	-20.41	-0.45%			
Copper	5.5345	+0.0152	+0.28%			
Brent Oil	98.010	+0.020	+0.02%			
London Sugar	454.00	-8.60	-1.86%			
Silver	72.080	-0.561	-0.77%			
Crude Oil WTI	91.210	+0.890	+0.99%			
Platinum	1,927.10	+17.50	+0.92%			
London Coffee	3,629.00	-33.00	-0.9%			
US Wheat	600.90	+1.40	+0.23%			
US Corn	467.38	-0.13	-0.03%			



VCK: Tăng vốn vượt 24.300 tỷ đồng sau đợt phát hành cổ phiếu thưởng

- VCK đã hoàn tất phát hành 913,09 triệu cổ phiếu thưởng cho gần 16.800 cổ đông, qua đó nâng vốn điều lệ từ 15.218 tỷ đồng lên 24.349 tỷ đồng; cổ phiếu mới không bị hạn chế chuyển nhượng và dự kiến chuyển giao trong quý II/2026. Về kinh doanh, năm 2025 công ty ghi nhận kết quả kỷ lục với doanh thu hơn 8.267 tỷ đồng (+28%) và lợi nhuận sau thuế 3.579 tỷ đồng (+42%). Tổng tài sản cuối năm đạt 48.402 tỷ đồng, tăng mạnh nhờ dư nợ cho vay margin tăng 81%, trong khi cơ cấu danh mục đầu tư trái phiếu và công cụ tiền tệ cũng có nhiều thay đổi.

ANV: Phó Tổng giám đốc Navico muốn gom thêm một triệu cổ phiếu ANV

- ANV cho biết ông Doãn Chí Thiên - Phó Tổng giám đốc thường trực — đã mua thành công 1 triệu cổ phiếu ANV và tiếp tục đăng ký mua thêm 1 triệu cổ phiếu từ 27/3 đến 25/4/2026 nhằm mục đích cá nhân. Nếu hoàn tất, tỷ lệ sở hữu của ông sẽ tăng lên khoảng 0,8% vốn điều lệ. Giao dịch diễn ra khi cổ phiếu ANV vừa phục hồi sau chuỗi giảm và ước tính cần khoảng 22 tỷ đồng để thực hiện. Năm 2025, Navico ghi nhận kết quả kinh doanh bứt phá với doanh thu tăng 41% và lợi nhuận trước thuế tăng mạnh so với năm trước.

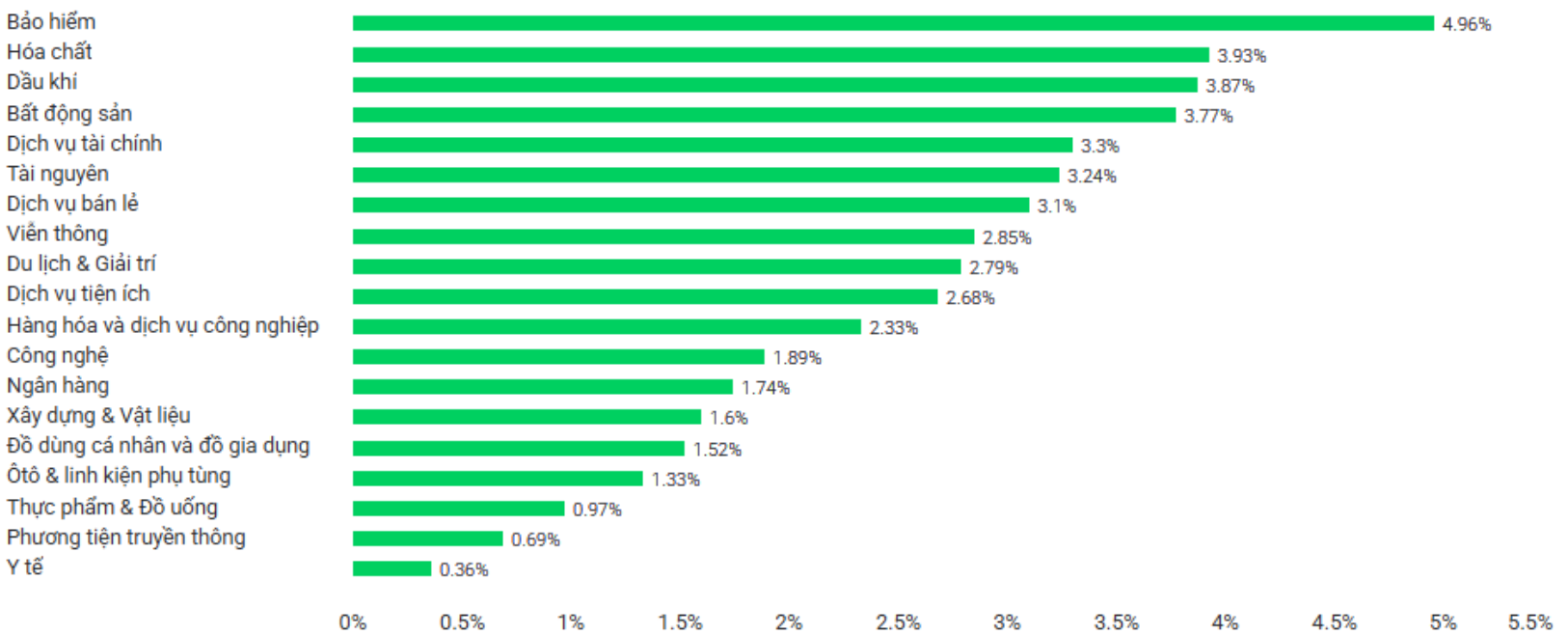
SSI: Đặt mục tiêu lãi kỷ lục, tiếp tục phát hành cổ phiếu tăng vốn

- SSI đặt kế hoạch năm 2026 đạt doanh thu 15.660 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 5.838 tỷ đồng, tăng lần lượt khoảng 20% và 15% so với năm 2025, kỳ vọng mức lợi nhuận cao nhất lịch sử nếu hoàn thành. Công ty cũng dự kiến trình cổ đông nhiều phương án tăng vốn như phát hành cổ phiếu thưởng và ESOP, sau khi vừa huy động hơn 6.200 tỷ đồng đầu năm để nâng vốn lên khoảng 24.930 tỷ đồng — qua đó lấy lại vị trí vốn lớn nhất ngành từ TCBS. Nguồn vốn chủ yếu dùng cho đầu tư và cho vay margin.

MWG: Dragon Capital trở lại ghế cổ đông lớn tại Thế Giới Di Động

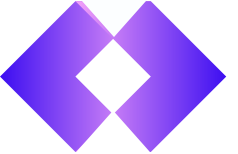
- Nhóm quỹ ngoại Dragon Capital đã mua thêm 620.000 cổ phiếu của MWG, nâng tỷ lệ sở hữu lên 5,0349% và chính thức trở thành cổ đông lớn. Giao dịch được thực hiện thông qua các quỹ thành viên như Norges Bank Investment Management và Vietnam Enterprise Investments Limited. Trong khi đó, MWG ghi nhận doanh thu 2 tháng đầu năm 2026 đạt hơn 32.200 tỷ đồng (+31%), nhờ tăng trưởng mạnh từ chuỗi Điện Máy Xanh và Bách Hóa Xanh

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
BVH	85.90	5.60 (6.97%)	129.12	SMA	9.77	-0.73 (-6.95%)	0.04
PET	45.30	2.95 (6.97%)	60.00	C47	9.21	-0.39 (-4.06%)	0.50
NT2	27.70	1.80 (6.95%)	81.43	C32	10.70	-0.40 (-3.60%)	0.23
REE	70.90	4.60 (6.94%)	269.84	TNT	8.20	-0.20 (-2.38%)	0.63
TV2	39.35	2.55 (6.93%)	61.76	TLD	8.30	-0.20 (-2.35%)	4.17



Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) – Việt Nam – 02/04/2026.

- Chỉ số PMI do các tổ chức khảo sát công bố là thước đo quan trọng phản ánh sức khỏe của lĩnh vực sản xuất, thông qua các yếu tố như đơn hàng mới, việc làm và kỳ vọng kinh doanh. PMI trên 50 điểm cho thấy hoạt động sản xuất mở rộng, trong khi dưới 50 điểm phản ánh sự thu hẹp. Dữ liệu PMI thường có tác động đáng kể đến tâm lý thị trường và kỳ vọng tăng trưởng kinh tế, qua đó ảnh hưởng đến diễn biến của thị trường chứng khoán.

Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 3 – 06/04/2026.

- Bộ số liệu kinh tế vĩ mô tháng 3 là thước đo quan trọng phản ánh bức tranh tổng thể của nền kinh tế, bao gồm các chỉ tiêu như sản xuất công nghiệp, bán lẻ, xuất nhập khẩu và lạm phát. Những dữ liệu này giúp đánh giá mức độ phục hồi và động lực tăng trưởng trong ngắn hạn, đồng thời cung cấp cơ sở cho việc dự báo xu hướng kinh tế vĩ mô. Thông tin công bố thường tác động mạnh đến kỳ vọng của nhà đầu tư, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến diễn biến của thị trường chứng khoán.

Đánh giá phân loại thị trường FTSE Russell – Việt Nam- 07/04/2026.

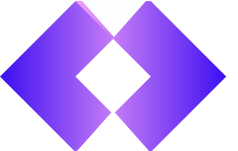
- Tổ chức FTSE Russell sẽ tiến hành đánh giá định kỳ việc phân loại thị trường chứng khoán Việt Nam. Sự kiện này nhằm xem xét khả năng nâng hạng hoặc duy trì phân loại hiện tại của thị trường dựa trên các tiêu chí về khả năng tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài, thanh khoản và khung pháp lý. Kết quả đánh giá thường được giới đầu tư theo dõi chặt chẽ do có thể ảnh hưởng đến kỳ vọng dòng vốn quốc tế và tâm lý thị trường trong trung và dài hạn.

Báo cáo việc làm JOLTs – Mỹ – 31/03/2026.

- Báo cáo JOLTs (Job Openings and Labor Turnover Survey) do Cục Thống kê Lao động Hoa Kỳ công bố là chỉ báo quan trọng phản ánh nhu cầu lao động thông qua số lượng vị trí tuyển dụng, tỷ lệ nghỉ việc và sa thải. Dữ liệu này giúp đánh giá sức khỏe thị trường lao động và mức độ thắt chặt của nền kinh tế Mỹ. Diễn biến của JOLTs có ảnh hưởng lớn đến kỳ vọng chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ, từ đó tác động tới thị trường tài chính toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	PTM	UPCoM	09/03/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
2	ISH	UPCoM	09/03/26	27/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	DNC	HNX	09/03/26	01/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
4	VCK	HOSE	10/03/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:60
5	KTS	HNX	11/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
6	TLG	HOSE	12/03/26	31/03/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
7	HDG	HOSE	12/03/26	25/03/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
8	CHP	HOSE	13/03/26	30/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
9	IDV	HNX	13/03/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
10	THG	HOSE	16/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
11	COM	HOSE	16/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
12	ACE	UPCoM	17/03/26	29/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
13	ABT	HOSE	17/03/26	16/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
14	KHS	HNX	17/03/26	30/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
15	TLT	UPCoM	18/03/26		Hoán đổi cổ phiếu Công ty cổ phần Viglacera
16	LAF	HOSE	18/03/26	17/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
17	VNL	HOSE	18/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
18	VIH	UPCoM	18/03/26		Hoán đổi cổ phiếu Công ty cổ phần Viglacera
19	CMF	UPCoM	19/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
20	GEE	HOSE	19/03/26	08/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
21	HGM	HNX	19/03/26	09/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 8,800 đồng/CP
22	PPP	HNX	19/03/26	22/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
23	STP	HNX	19/03/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
24	SDC	HNX	19/03/26	20/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
25	VTC	HNX	20/03/26	10/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
26	PDN	HOSE	20/03/26	06/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
27	DP3	HNX	20/03/26	29/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
28	ADC	HNX	20/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
29	HJS	HNX	24/03/26	03/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
30	VFG	HOSE	25/03/26	16/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009